

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định việc rà soát, công bố công khai, lập danh mục và giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 438/TTr-STNMT ngày 12 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định rà soát, công bố công khai, lập danh mục và giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2024 và thay thế Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý; việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp tại địa phương để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Nam;
- Công báo tỉnh Quảng Nam;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Nam;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP, KTTH, NCKS;
- Lưu: VT, KTN (2).H305.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Nam Hưng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Rà soát, công bố công khai, lập danh mục và giao đất, cho thuê đất
đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

*(Kèm theo Quyết định số #sovb /2024/QĐ-UBND ngày #nbh tháng 11 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc rà soát, công bố công khai, lập danh mục và giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Nam theo quy định tại khoản 4 Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan nhà nước thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai.
- Người sử dụng đất theo quy định tại Điều 4 Luật Đất đai năm 2024.
- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Rà soát, lấy ý kiến và lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước trực tiếp quản lý

1. Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) có trách nhiệm chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ vào các tiêu chí đối với thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai thực hiện rà soát, thống kê, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý theo Biểu mẫu số 01 kèm theo Quy định này.

2. Tổ chức, quản lý, sử dụng quỹ đất; đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thực hiện rà soát, thống kê quỹ đất còn lại sau khi được Nhà nước thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bàn giao mặt bằng để thực hiện

các công trình, dự án (nếu có), gửi cho Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan để, tổng hợp vào danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt ở địa phương.

3. Căn cứ vào kết quả rà soát tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm giao cho Hội đồng đăng ký đất đai lần đầu của cấp xã theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 20 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ xác nhận các nội dung có liên quan theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 33 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ để lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt tại địa phương đang quản lý và giao công chức địa chính - xây dựng phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tiến hành đo đạc, xác định vị trí, diện tích của từng thửa đất.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất niêm yết, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý theo Biểu mẫu số 02 kèm theo Quy định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất và thông báo danh mục trên phương tiện truyền thanh cấp xã để người dân nơi có đất tham gia ý kiến. Thời gian niêm yết, công khai trong vòng 15 (mười lăm) ngày liên tục. Kết thúc việc công bố công khai và lấy ý kiến, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất có trách nhiệm trả lời các ý kiến (nếu có) bằng văn bản và tổng hợp danh mục, hồ sơ kèm theo, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và Phòng Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Trình, phê duyệt danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, thẩm định kết quả rà soát hồ sơ, danh mục của Ủy ban nhân dân cấp xã trình; trong đó có xác định sự phù hợp quy hoạch sử dụng đất cấp huyện hoặc quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu được phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn, quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, làm cơ sở để Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện các thủ tục tiếp theo.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm đăng ký danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn cấp huyện vào kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Công bố công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý

1. Sau khi kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện được phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện (trong đó có nội dung liên quan đến danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà

nước trực tiếp quản lý) tại trụ sở cơ quan, trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện và công bố công khai nội dung kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện có liên quan đến xã, phường, thị trấn tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thực hiện công bố công khai việc quản lý, sử dụng đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước trực tiếp quản lý theo mẫu tại Biểu mẫu số 02 kèm theo Quy định này bằng các hình thức niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, thông báo trên phương tiện truyền thanh cấp xã, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời gian 30 ngày liên tục (kể từ ngày nhận được kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện) để người dân trong vùng được biết.

2. Sau khi kết thúc thời gian công bố công khai quy định tại điểm b khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để thực hiện các nội dung sau:

a) Thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý được ưu tiên sử dụng vào mục đích công cộng và Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật.

b) Trường hợp thửa đất không sử dụng được vào mục đích công cộng thì thực hiện việc giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề theo nguyên tắc như sau:

Trường hợp thửa đất chỉ tiếp giáp với 01 người sử dụng đất liền kề có nhu cầu sử dụng thì giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề đó. Trường hợp thửa đất tiếp giáp với 02 người sử dụng đất liền kề trở lên thì giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề trong trường hợp chỉ có một người có nhu cầu sử dụng; giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề có diện tích sử dụng đất bình quân của thửa đất liền kề tính theo nhân khẩu là ít nhất trong trường hợp hai người sử dụng đất liền kề trở lên đều có nhu cầu (số lượng nhân khẩu là những người có quan hệ theo quy định tại khoản 25 Điều 3 Luật Đất đai năm 2024 và đang sống chung trên thửa đất liền kề tại thời điểm Ủy ban nhân dân cấp xã công khai theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này).

3. Sau khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, người sử dụng đất liền kề phải thực hiện thủ tục hợp thửa đất theo quy định.

4. Việc giao đất, cho thuê đất và quản lý, sử dụng đất thực hiện theo đúng quy định tại Điều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước và người sử dụng đất

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Thẩm định kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, trong đó có nội dung liên quan đến việc rà soát các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý cho người sử dụng đất liền kề thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

c) Kịp thời giải quyết những vấn đề vướng mắc của Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện Quy định này; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những nội dung vượt thẩm quyền.

2. Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện bố trí kinh phí thực hiện công tác rà soát, thống kê, đo đạc các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý theo phân cấp ngân sách hiện hành và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan có kế hoạch triển khai thực hiện rà soát, lập, công bố danh mục và phê duyệt, tổ chức thực hiện việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn cấp huyện theo đúng quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu bố trí kinh phí thực hiện công tác rà soát, thống kê, đo đạc các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý theo phân cấp ngân sách hiện hành và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất đối với thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thẩm quyền; chuyển thông tin có liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất cho Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cấp huyện để cập nhật đầy đủ lên cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định của pháp luật.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

a) Rà soát, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý trên địa bàn cấp xã và phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện tổ chức thực hiện việc công bố công khai, lấy ý kiến của người dân nơi có đất về danh mục đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý theo đúng Quy định này.

b) Quản lý chặt chẽ các thửa nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý nhưng chưa được nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, không để tranh chấp, lấn, chiếm đất đai.

5. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; quản lý, khai thác, sử dụng quỹ đất đã thu hồi có trách nhiệm bàn giao quỹ đất còn lại sau khi đã được Nhà nước bồi thường, giải

phóng mặt bằng để thực hiện dự án theo quy hoạch cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

6. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật đất đai và quy định hiện hành.

Điều 7. Quy định chuyển tiếp

Trường hợp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt danh mục sử dụng đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo danh mục đã được duyệt.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung thì Ủy ban nhân dân cấp huyện kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Biểu mẫu số 01

DANH MỤC CÁC THỬA ĐẤT NHỎ HẸP, NĂM XEN KẸT DO NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ
*(Ban hành kèm theo Quyết định số/2024/QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)*

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC CÁC THỬA ĐẤT NHỎ, HẸP NĂM XEN KẸT DO NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ TRÊN ĐỊA BÀN.....

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Ủy ban nhân dân ... thực hiện việc rà soát và lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, năm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa bàn cấp xã, cụ thể như sau:

STT	Địa điểm (Số tờ, số thửa, vị trí)	Diện tích	Hiện trạng sử dụng đất	Họ tên người sử dụng đất liên kề	Quy hoạch	Ghi chú
I	Các thửa đất đề xuất dự kiến sử dụng vào mục đích công cộng					
1						
2						
...						
II	Các thửa đất đề xuất dự kiến giao đất					
1						
2						
...						
III	Các thửa đất đề xuất dự kiến cho thuê đất					
1						
2						
....						

(Có bản đồ hình thể các thửa đất nhỏ hẹp kèm theo)

Người thực hiện

.....ngày.....tháng.....năm.....

TM. UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN
CHỦ TỊCH

Biểu mẫu số 02

MẪU CÔNG KHAI PHƯƠNG ÁN QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI CÁC
THỬA ĐẤT NHỎ HẸP, NẴM XEN KẸT
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/UBND-...

.....,ngày.....tháng.....năm.....

CÔNG KHAI VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI CÁC THỬA ĐẤT
NHỎ HẸP, NẴM XEN KẸT DO NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Ngàytháng.....năm....., UBND huyện có Văn bản

Ủy ban nhân dân xã... thực hiện công khai việc quản lý, sử dụng đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý trên địa cấp xã cụ thể như sau:

STT	Địa điểm (Số tờ, số thửa, vị trí)	Diện tích	Hiện trạng sử dụng đất	Quy hoạch	Họ tên người sử dụng đất liên kề	Hình thức giao đất, cho thuê đất	Mục đích sử dụng đất dự kiến giao, cho thuê	Ghi chú
I	Các thửa đất đủ điều kiện sử dụng vào mục đích công cộng							
1								
...								
II	Các thửa đất đủ điều kiện giao đất							
1								
..								
III	Các thửa đất đủ điều kiện cho thuê đất							
1								
...								

(Có trích đo, trích lục hình thể các thửa đất nhỏ hẹp kèm theo)

Người thực hiện

....., Ngàytháng...năm...

TM. UBND XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN

CHỦ TỊCH

